

Số 56/KH-THPTTrC

Thái Nguyên, ngày 04 tháng 4 năm 2019

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2019 - 2020

I. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Căn cứ vào chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011-2020, các mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 đã được Quốc hội thông qua và các điều kiện thực tế, địa phương xác định mục tiêu, nhiệm vụ và các chỉ tiêu kế hoạch phát triển giáo dục, đào tạo và dự toán ngân sách nhà nước năm học 2019-2020.

- Căn cứ Chương trình phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016-2020 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2539/QĐ-UBND ngày 30/9/2016.

- Căn cứ Quyết định số 3838/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên năm 2019;

- Căn cứ các Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch của địa phương về phát triển kinh tế - xã hội, giáo dục đào tạo...

- Căn cứ số liệu về biến động dân số, các địa phương triển khai xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo, dự báo nhu cầu về số lượng học sinh. Từ đó làm căn cứ xây dựng quy mô trường, lớp.

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KH NĂM HỌC 2018 – 2019

1. Đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu:

- Về tình hình phát triển mạng lưới trường, lớp học:

Tổng số: 19 lớp; Tổng số học sinh: 771/776 (khối 11,12: 6 lớp, khối 10: 7 lớp). Học sinh chuyển trường: 02; HS bỏ học: 03.

- Công tác tuyển sinh: Tổng số HS đăng ký dự thi 389, chỉ tiêu giao 305 (lần 1: 260, bổ sung thêm: 45).

+ Số HS trúng tuyển: 305 (kể cả bổ sung), số HS đi học: 304.

+ Điểm chuẩn trúng tuyển: 25,0 điểm

- Tỷ lệ thực hiện một số chỉ tiêu:

+ Tuyển sinh vào lớp 10: Đạt.

+ Chất lượng giáo dục 2 mặt học kỳ I năm học 2018 - 2019:

| Nội dung | NH 2017 – 2018 | | NH 2018 – 2019 | |
|--|--------------------|--------------------|----------------|--------------------|
| | HKI | Cả năm | Chỉ tiêu | Kết quả HKI |
| Duy trì sỹ số (%) | 706/711 (99,2%) | 704/711 (99,0%) | 99% | 774/776 (99,7%) |
| Hạnh kiểm khá, tốt (%) | 93,91 | 97,87 | 85 | 98,69 |
| Học lực giỏi (%) | 1,7 | 4,84 | 4,0 | 3,36 |
| HL Khá, giỏi (%) | 31,0 | 46,58 | 40 | 36,69 |
| HLTB ↑ | 90,3 | 99,15 | 90,0 | 90,44 |
| Học sinh đạt giải HSG cấp huyện, tỉnh (<i>tính đến 31/3</i>) | 14 | 28 | 30 | 33 |

So với chỉ tiêu: Kết quả đạt và vượt chỉ tiêu đề ra.

+ Tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh cấp trường có 11 dự án, cấp tỉnh có 3 dự án trong đó 1 dự án đạt giải ba.

+ Tham gia dự thi HSG lớp 12: Đạt 08 giải ; Khối 10, 11 thi sử dụng thiết bị thí nghiệm giỏi đạt 14 giải.

+ Tham gia Hội thao GDQP-AN: đạt 8 giải (1 giải nhất; 7 giải ba).

+ Tổ chức thi GVDG cấp trường: Có 21 đ/c tham gia thi LT, kết quả có 20 đ/c đủ đ/k dự thi thực hành và 19 đ/c đạt giờ giỏi. Đăng ký thi GVDG cấp tỉnh các môn KHTN: 07 đ/c , kết quả 03 đ/c đạt danh hiệu GVDG cấp Tỉnh.

- Công tác phổ cập giáo dục: Nhà trường đã tạo điều kiện cho các trường THCS trên địa bàn đến thống kê số HS học tại trường.

- Tỷ lệ học sinh/lớp:40,5; tỷ lệ giáo viên/lớp: 2,35 (có 01 giáo viên kiêm thiết bị thí nghiệm).

2. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2018-2019

a) Về quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục, quy mô học sinh:

Quy mô: 19 lớp (7 lớp/khối 10, các khối còn lại 6 lớp). Tăng 1 lớp so với năm học 2017 – 2018. Số HS: 771 tăng 01 lớp so cùng kỳ năm trước.

b) Đánh giá tình hình thực hiện đội ngũ

+ Tình hình đội ngũ CBGV:

- Số cán bộ, giáo viên trong biên chế (01/03/2019): 47 (Ban giám hiệu: 03, giáo viên: 40, nhân viên: 04). So với quy định còn thiếu 06 biên chế.

- Tính đến 01/3/2019: Đạt chuẩn 100%. Trong đó: Trên chuẩn: 11/43 GV và CBQL chiếm tỷ lệ 26,1% (GV: 8; quản lý: 3). Số cán bộ giáo viên cập chuẩn về tin học cơ bản: 46/47; ngoại ngữ bậc 2 trở lên: 46/47 (01 giáo viên chưa có chứng chỉ ngoại ngữ).

+ Cán bộ, giáo viên, nhân viên còn thiếu:

Cán bộ quản lý (phó HT): 01

Giáo viên: 03 (GV môn Tiếng Anh, Ngữ văn, Toán).

Nhân viên: Thiết bị thí nghiệm: 02.

+ Tăng cường công tác quản lý giáo dục:

- Phân công nhiệm vụ giáo viên phù hợp, đảm bảo định mức theo quy định. Hiện nay nhà trường hợp đồng thêm 5 giáo viên

- Tăng cường nền nếp kỷ cương trường học: Xây dựng quy chế đánh giá xếp loại thi đua, viên chức; Quy chế phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh HS trong việc thực hiện nền nếp, nội quy HS, đánh giá xếp loại hạnh kiểm; Phối hợp với Công an thị Trấn Trại Cau và cụm phía Đông Nam của huyện Đồng Hỷ để tăng cường đảm bảo an ninh trường học.

- Cử giáo viên tham gia đầy đủ các đợt tập huấn do Sở GDĐT triệu tập, sau đó triển khai nội dung tập huấn tới toàn thể giáo viên theo từng bộ môn.

- 100% giáo viên có kế hoạch BDTX ngay từ đầu năm học

- Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia học nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn: 01 đồng chí theo học thạc sỹ, 01 đồng chí học văn bằng hai.

- Thường xuyên tổ chức dự giờ theo chuyên đề (sử dụng thiết bị dạy học, ứng dụng CNTT trong dạy học...), mỗi nhóm (tổ) chuyên môn dự 2 tiết/ tháng.

- Nhà trường tổ chức tuyên truyền, phổ biến, thực hiện các chế độ, chính sách kịp thời (đặc biệt các chính sách mới).

+ Việc thực hiện chính sách của Đảng, nhà nước, chủ trương của ngành giáo dục :

- Tổ chức học tập chính trị, nhiệm vụ theo đúng sự chỉ đạo của Sở GDĐT và Huyện ủy Đồng Hỷ, Sở GDĐT Thái Nguyên.

- Học sinh được tham gia tìm hiểu lịch sử, địa lí của địa phương thông qua các bài tập thực hành, tích hợp và giảng dạy ở một số môn (Địa lí, Lịch sử, GDHĐ ngoài giờ chính khóa).

- Thực hiện tốt chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và đối với học sinh theo quy định hiện hành.

+ Việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo: Nhà trường đã tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên ; Tổ chức ký cam kết ngay từ

đầu năm học. Tính đến thời điểm hiện tại không có cán bộ giáo viên, nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo, đạo đức nghề nghiệp.

c) Công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho HS phổ thông

- Nhà trường đã tổ chức tuyên truyền tới HS và PHHS trong công tác hướng nghiệp;

- Triển khai dạy nghề phù hợp đặc điểm nhà trường.

d) Nâng cao chất lượng giáo dục và dạy học ngoại ngữ

Nhà trường thực hiện chương trình dạy tiếng Anh hệ 7 năm cho học sinh, đảm bảo đúng PPCT, nội dung môn học. Đội ngũ giáo viên tiếng Anh 05 đồng chí (02 đ/c đạt C1), tham gia bồi dưỡng, tập huấn theo đúng yêu cầu.

Hiện nay nhà trường đã tạo điều kiện để 01 giáo viên tiếng Anh đi học thạc sỹ; Động viên các đ/c tự học bồi dưỡng để đạt chuẩn năng lực. Phần đầu đến năm 2019 có thêm 01 giáo viên đạt C1; Năm 2020: 100% giáo viên tiếng Anh đạt C1.

đ) Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý giáo dục

Tăng cường sử dụng TBDH, PHBM đảm bảo thực hiện đầy đủ các tiết, bài theo quy định bắt buộc, trong học kỳ I toàn trường có 1108 tiết dạy có ứng dụng CNTT (cùng kỳ năm trước là 1505 tiết), có 131 tiết học sử dụng PHBM (cùng kỳ năm trước 298 tiết), có 320 lượt mượn TBDH (cùng kỳ năm trước là 556 lượt). Tham gia hoạt động chuyên môn trên trang "trường học kết nối" có 31 chuyên đề trong không gian do Bộ GD tổ chức

- Thực hiện phần mềm quản lý giáo dục, quản lý điểm, quản lý nhân sự, quản lý tài chính kế toán, quản lý thi đua ... theo quy định.

- Các tổ chuyên môn, đoàn thể, phòng làm việc của nhà trường đều được trang bị máy tính có kết nối mạng...

e) Đánh giá tình hình cơ sở vật chất

* Đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị của từng cấp học:

- Nhà trường có 27 phòng học, đủ cho 27 lớp học một ca (kể cả 8 phòng học cho trường THCS Trại Cau mượn). Phòng học thoáng mát, đủ ánh sáng, bàn ghế học sinh, bàn ghế giáo viên đảm bảo chất lượng. Mỗi phòng học đều có máy chiếu để phục vụ công tác giảng dạy (sau khi tách trường đã chuyển cho trường THCS Trại Cau mượn 8 phòng học, 1 phòng tin học và 3 phòng làm việc).

- Có 01 phòng Y tế diện tích 18m² có trang thiết bị và thuốc y tế theo đúng quy định.

- Khu phục vụ học tập:

+ Nhà trường có 01 phòng học bộ môn Vật lý – Công nghệ; 01 phòng Hoá học - Sinh học. Các phòng học bộ môn có đủ trang thiết bị theo quy định hiện hành; Có 01 phòng máy tính với 24 máy tính kết nối mạng phục vụ học sinh.

+ Có thư viện đạt chuẩn theo quy định, đến nay thư viện có đủ đầu sách phục vụ giảng dạy và học tập, có 24 máy tính kết nối mạng. Thư viện đã được công nhận Thư viện chuẩn.

+ Có 01 phòng hoạt động của Đoàn , 01 phòng làm việc của Công Đoàn, 04 phòng làm việc tổ chuyên môn.

+ Có khu luyện tập thể dục thể thao ngoài trời diện tích 1500m².

- Khu văn phòng: Có đủ phòng làm việc cho Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Văn phòng, Văn thư - thủ quỹ - Kế toán, phòng họp hội đồng giáo viên.

- Khu sân chơi: Đảm bảo với diện tích hơn 2000 m².

- Khu vệ sinh: Các khu vệ sinh trong nhà trường phục vụ cán bộ giáo viên và học sinh đều được bố trí hợp lý. Khu vực vệ sinh nam, nữ đều được tách riêng biệt.

- Khu vực nhà để xe: Có 01 nhà để xe riêng cho giáo viên và 03 nhà xe cho học sinh trong khuôn viên nhà trường.

- Có 01 nhà đa năng diện tích 442 m²

- Nguồn nước sử dụng: Có đủ nước sạch phục vụ các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Trường có 03 nguồn nước giếng khoan trong khuôn viên nhà trường. Hệ thống nước lọc phục vụ nước uống cho giáo viên và học sinh đảm bảo tiêu chuẩn.

- Nhà trường đã được công nhận đạt trường chuẩn Quốc gia tháng vào tháng 12/2016.

f) Đánh giá tình hình thực hiện tài chính

- Tình hình thu, chi ngân sách chi thường xuyên và huy động các nguồn tài chính:

Tổng dự toán ngân sách được giao: 6.373.815.000 đồng

Trong đó: Ngân sách tự chủ: 5.202.500.000 đồng

Ngân sách không tự chủ: 1.171.315000 đồng

Tổng thu học phí: 81.600.000 đồng.

Tổng thu khác: 825.596.000 đồng

Nhà trường thực hiện thu, chi ngân sách chi thường xuyên và huy động các nguồn tài chính theo đúng các quy định của Nhà nước. Xây dựng dự toán thu - chi hàng năm theo đúng các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên.

Các khoản chi ngân sách thực hiện theo đúng các chế độ được giao, có hồ sơ quyết toán hàng năm đầy đủ theo quy định.

- Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ:

Đơn vị đã tự chủ bộ máy đến hoạt động thu chi tài chính, để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ với chất lượng cao và hiệu quả nhất. Trên cơ sở Quy chế chi tiêu nội bộ, thủ trưởng đơn vị được tự quyết định mức chi, chi nghiệp vụ một cách linh động theo quy định của Nhà nước tùy theo nội dung và hiệu quả công việc trong phạm vi nguồn tài chính được sử dụng.

Đơn vị đã đảm bảo tiền lương cơ bản theo ngạch bậc định (phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên, phụ cấp của nhân viên thư viện, y tế ...) do Nhà nước quy định. Chi tiền mua trang phục giáo viên dạy môn GDQP-AN, thẻ dực, tiền bồi dưỡng tiết dạy môn TD, GDQP-AN. Vì vậy từng bước đã giải quyết được khó khăn về đời sống cho người lao động và khuyến khích người lao động gắn bó với công việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tình hình XHH, huy động vốn ngoài ngân sách đầu tư cho giáo dục:

Trong năm học 2018-2019 nhà trường không tiến hành huy động thu xã hội hóa từ PHHS, huy động vốn ngoài ngân sách đầu tư cho giáo dục.

- Những thuận lợi và khó khăn về các khoản thu ngoài quy định của nhà nước:

+ Thuận lợi: Bộ GDĐT và Sở GDĐT đã có các văn bản hướng dẫn về công tác xã hội hóa giáo dục.

+ Khó khăn: Từ năm học 2017 chưa được quyền góp từ PHHS để hỗ trợ chi tiền điện, tiền lương thuê hợp đồng bảo vệ, nộp phí thu gom rác; Từ năm học 2017-2018 chưa được quyền góp từ PHHS để sửa chữa cơ sở vật chất trong khi đó nguồn kinh phí nhà nước cấp chi khác ít nên rất khó khăn về kinh phí để chi cho các hoạt động chuyên môn như tổ chức và tham gia các cuộc thi các cấp, sửa chữa và mua sắm thiết bị dạy học, cơ sở vật chất.

g) Đánh giá thực hiện các chế độ chính sách đối với giáo viên, học sinh

- Đánh giá việc thực hiện chế độ chính sách với cán bộ, giáo viên:

Thực hiện Nghị định 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định 54/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo, Trường THPT Trại Cau luôn thực hiện đầy đủ, rõ ràng, cụ thể các chính sách đối với cán bộ, giáo viên. Trong năm, được sự chỉ đạo của Sở GDĐT Thái Nguyên nhà trường đã thực hiện quy trình nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương

trước thời hạn, PCTNVK, thâm niên nhà giáo theo đúng quy trình. Thực hiện công khai đến CBGV nhà trường theo đúng quy định hiện hành, đảm bảo không bỏ sót đối tượng được hưởng chế độ và thực hiện đúng thời gian do Sở GDĐT đề ra.

- Đánh giá việc thực hiện thu học phí; thực hiện chính sách miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015:

Chính sách miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh được thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015, hồ sơ miễn, giảm được duyệt và lưu trữ đầy đủ, thông báo kết quả xét duyệt công khai tới HS, và phụ huynh học sinh. Đảm bảo chế độ cho học sinh; Mức thu học phí nhà trường đã thực hiện đúng quy định - Thu học phí thực hiện theo Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên và Hướng dẫn số 1499/LS/TC-GDĐT ngày 28/8/2018.

- Đánh giá việc thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn số 5246/HD=UBND ngày 31/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP và nghị quyết số 44/2016/NQ-HĐND của Hội đồng Nhân dân tỉnh Thái Nguyên :

Đầu năm học nhà trường tiến hành thu hồ sơ của học sinh và tiến hành xét duyệt chế độ cho học sinh, tổng hợp danh sách học sinh gửi về Sở Giáo dục đề nghị phê duyệt. Hồ sơ hưởng chế độ học sinh được lưu trữ đầy đủ tại phòng kế toán, danh sách học sinh được hưởng chế độ hỗ trợ theo NĐ 116 được công khai cho phụ huynh và học sinh được biết.

h) Đánh giá công tác khảo thí và kiểm định chất lượng

- Công tác khảo thí: Nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức các cuộc thi, kiểm tra học kỳ theo quy định.

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch tự đánh giá, lập danh mục mã hóa các minh chứng kiểm định chất lượng theo Thông tư số 18/2018 -TTBGD ngày 22 tháng 8 năm 2018. Hiện nay đang sắp xếp, bổ sung minh chứng và dự thảo báo cáo tự đánh giá. Phân đầu đến tháng 6 năm 2019 hoàn thành công tác đánh giá ngoài.

i) Đánh giá thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống đối với học sinh.

- Đã triển khai thực hiện Nghị định 80/NĐ-CP; Quyết định 1501/QĐ-TTg;
- Xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa trường học;

- Thành lập tổ công tác tư vấn tâm lý cho học sinh, phân công CBGV trực tiếp tư vấn cho HS khi có nhu cầu. GD kỹ năng sống cho học sinh thông qua các giờ dạy, các buổi sinh hoạt tập thể, hoạt động trải nghiệm tại nhà trường: Tổ chức các trò chơi dân gian, “Hội thi giai điệu tuổi hồng” Đặc biệt: ngày 22/3 nhà trường đã tổ chức “Ngày hội khi tôi 18” và được Công ty Ico tài trợ mời diễn giả Lê Văn Thành – Học viện thanh thiếu niên nhi đồng về nói chuyện.

k) Công tác kiểm tra nội bộ:

Ngay từ đầu năm học nhà trường đã thành lập Ban kiểm tra nội bộ, xây dựng kế hoạch kiểm tra trong năm học 2018 – 2019. Kết quả kiểm tra:

- Kiểm tra toàn diện giáo viên: Tổng số 10/40 giáo viên đầu năm học, đạt tỷ lệ 25%, Trong đó xếp loại: Xuất sắc: 9/10, khá: 01.

- Công tác dự giờ (tính đến 30/12/2018): 498 lượt GV dự giờ: bình quân 10 tiết/1 GV; 14 tiết/1 tổ trưởng, 11 tiết/1 tổ phó, 15 tiết/1 đ/c trong BGH đạt 1,1 tiết/GV (cùng kỳ năm trước 492 tiết). Tiết dự đột xuất: 27 tiết. Thực hiện 24 tiết chuyên đề nghiên cứu bài học (cùng kỳ năm trước là 16 tiết), 2 tiết Toán dạy có dạy lồng ghép tích hợp bằng tiếng Anh.

- Kiểm tra hồ sơ sổ sách chuyên môn:

+ Kiểm tra hồ sơ cán bộ, giáo viên, nhân viên: 41 đ/c. Xếp loại Tốt: 39 (95,1%), loại Khá: 2: (4,9%); TB: 0; Ban chuyên môn kiểm tra (BGH và tổ CM) kiểm tra hồ sơ của 04 tổ chuyên môn: Đảm bảo hồ sơ, xếp loại tốt; Ban giám hiệu kiểm tra 100% kế hoạch của giáo viên, hồ sơ của tổ CM. 100% đảm bảo theo quy định.

- Kiểm tra thực hiện nề nếp của học sinh, lao động vệ sinh trường lớp, thực hiện nội quy cơ quan, công tác bảo quản thiết bị dạy học, bảo quản cơ sở vật chất lớp học ...

- Kiểm tra sổ đầu bài, sổ điểm lớp: 1 lần/tháng.

- Kiểm tra cơ sở điểm, tiến độ vào điểm, tiến độ thực hiện chương trình, kiểm tra về việc đánh giá xếp loại học sinh: Thực hiện trước và sau khi giáo viên hoàn thành điểm kỳ I, không có trường hợp cắt xén, dồn ép, dạy ngoài chương trình. Việc đánh giá xếp loại học sinh theo đúng quy định.

- Kiểm tra việc thực hiện phần mềm quản lý học sinh, kết quả điểm trên phần mềm và sổ điểm. Kết quả điểm trên phần mềm trùng với trên sổ điểm.

- Thực hiện nề nếp chuyên môn: Đảm bảo nề nếp chuyên môn hàng tháng, không có hiện tượng vi phạm quy chế chuyên môn, vi phạm ngày giờ công, thực hiện tốt các hoạt động chuyên môn theo chỉ đạo của Ngành.

- Kiểm tra việc kiểm kê tài sản các lớp học 2 lần/năm. Kiểm kê tài sản và nhập sổ quản lý tài sản.

- Kiểm tra về thông báo công khai theo quy định.

- Tự kiểm tra các khoản thu năm học: Thực hiện theo đúng quy định.

- Tính đến thời điểm hiện tại: Không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

3. Một số tồn tại, hạn chế, nguyên nhân trong việc thực hiện kế hoạch

- Một số hoạt động giáo dục tổ chức chưa được hiệu quả cao vì vậy kết quả xếp loại học lực giỏi của HS còn thấp.

- Công tác huy động quyên góp từ các nhà hảo tâm, cơ quan, doanh nghiệp còn hạn chế (năm 2016 và năm 2017) nhà trường đã quyên góp xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kỷ niệm thành lập trường nên năm 2018, 2019 nhà trường chưa tổ chức quyên góp.

- Trong năm học có 03 giáo viên nghỉ chế độ thai sản nên việc hợp đồng giáo viên dạy khó do nhà trường xa trung tâm thành phố mặt khác giáo viên hợp đồng không yên tâm công tác vì thời gian hợp đồng ngắn.

- Hai trường cùng hoạt động trong khuôn viên nhà trường nên công tác tổ chức các hoạt động, bảo vệ cơ sở vật chất gặp nhiều khó khăn.

II. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2019 - 2020

1. Các mục tiêu chủ yếu và nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Mục tiêu chung:

Xây dựng nhà trường đảm bảo đạt tiêu chí của trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng Mức độ 2.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Công tác tuyển sinh lớp 10: Thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Sở GDĐT Thái Nguyên. Chỉ tiêu tuyển sinh: 7 lớp, 300HS.

- Các chỉ tiêu về chất lượng giáo dục và đào tạo

+ Về xếp loại học lực: Xếp loại học lực giỏi: $\geq 3\%$

Xếp loại học lực khá: $\geq 38\%$

Học sinh lên lớp (sau khi kiểm tra lại) : $\geq 95\%$.

+ Xếp loại hạnh kiểm: Loại khá, tốt: $\geq 85\%$; Loại yếu: $\leq 2\%$; Kém : 0.

+ Tỷ lệ học sinh bỏ học: $\leq 1\%$

+ Học sinh đạt giải trong các kỳ thi 35 giải (5%)

+ Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THPT: $\geq 90\%$.

+ 100% cán bộ, giáo viên và HS không vi phạm pháp luật.

- Chỉ tiêu thi đua: Tập thể lao động xuất sắc, cơ quan văn hóa; Chi bộ: Đạt trong sạch vững mạnh; Các đoàn thể: Công đoàn, Đoàn thanh niên: Đạt vững mạnh; Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 5 đ/c; Lao động tiên tiến: 38.

2. Xác định phương hướng nhiệm vụ trọng tâm của các cấp học và trình độ đào tạo của địa phương, của ngành năm học 2019-2020

- Quy mô lớp: 20 lớp. Tổng số học sinh: 832 . trong đó : khối 10: 7 lớp, 302 HS (02 học sinh học lại do lưu ban), khối 11: 7 lớp, 296 học sinh; Khối 12: 6 lớp, 236 HS.

- Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục:

+ Tuyên truyền, tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng đảm bảo cập chuẩn nghề nghiệp, chuẩn cán bộ quản lý.

+ Tuyên truyền, xây dựng kế hoạch giáo viên học các lớp bồi dưỡng chuẩn bị cho chương trình sách giáo khoa mới khi có công văn hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Phân luồng học sinh phổ thông:

Tổ chức tuyên truyền học sinh, phụ huynh học sinh để tư vấn học sinh lựa chọn nghề nghiệp phù hợp trình độ, năng lực, hoàn cảnh gia đình.

- Nâng cao chất lượng giáo dục và dạy học ngoại ngữ:

Tạo điều kiện để cho GV tiếng Anh đi học cập chuẩn năng lực, tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học Tiếng Anh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, nghiên cứu:

Tăng cường bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, học sinh UDCNTT trong giảng dạy, học tập và nghiên cứu, sử dụng các phần mềm dạy học, phần mềm quản lý.

- Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động GDĐT:

+ Thường xuyên sửa chữa, bảo dưỡng máy chiếu, máy tính, đường điện... đảm bảo chất lượng đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và của cán bộ, giáo viên.

+ Thay mới hệ thống cửa nhà C và nâng toàn bộ lan can tầng 2, 3 các nhà tầng, làm sân bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ, bóng bàn cho học sinh.

+ Mua thêm máy chiếu, mua bổ sung một số thiết bị dạy học.

+ Trồng thêm cây cảnh, chăm sóc cây cảnh, cây hoa phấn đầu trường đạt xanh - sạch- đẹp – an toàn.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý giáo dục các cấp:

+ Phân công nhiệm vụ từng đồng chí rõ ràng, gắn chức trách nhiệm vụ được giao.

+ Tạo điều kiện để cán bộ quản lý được đi học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ. Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu và đảm bảo về chất lượng theo

hướng chuẩn hóa, theo quy hoạch, kế hoạch. Thực hiện đầy đủ, kịp thời việc đánh giá theo chuẩn, các chế độ, chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý. Tiếp tục quan tâm, chăm lo phát triển đội ngũ giáo viên nói chung.

- Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo:

Tham mưu với Sở GDĐT Thái Nguyên đầu tư mua thêm thiết bị dạy học, sửa chữa cơ sở vật chất đảm bảo theo yêu cầu đổi mới giáo dục đào tạo.

- Tăng cường công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục:

Tổ chức xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện tốt công tác khảo thí và KĐCL. Tổ chức kiểm tra học kỳ, kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh nghiêm túc, đúng quy định. Tiếp tục thu thập, lưu giữ minh chứng kiểm định chất lượng theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo:

Tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh và lãnh đạo các xã, thị trấn trong vùng tuyển sinh về đổi mới giáo dục đào tạo.

3. Xây dựng kế hoạch dự toán ngân sách năm học 2019-2020

- Năm 2018: Chi tiêu tiết kiệm đảm bảo đúng chế độ cho CB, GV, nhân viên (kể cả giáo viên và nhân viên hợp đồng) và học sinh.

- Kế hoạch dự toán năm 2019: 6.960.000.000đ

Chi: Lương, phụ cấp, bảo hiểm : 5.000.000.000đ

Chi nghiệp vụ chuyên môn: 500.000.000đ

Chi khác: 1.460.000.000đ

- Dự kiến năm 2020: 7.000.000.000 đ.

4. Các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch

4.1. Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh:

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước kịp thời, nghiêm túc; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; đẩy mạnh thực hiện phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với các cuộc vận động và phong trào thi đua khác trong toàn ngành: Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; Cuộc vận động “mỗi thầy cô giáo là một tấm gương tự học và sáng tạo”.

- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, phòng chống bạo lực học đường. Duy trì đảm bảo “An toàn về an ninh trật tự” theo Thông tư số 23/2012/TT-BCA.

- Phối hợp với Công an huyện Đông Hỷ, công an thị trấn Trại Cau và các xã có HS cư trú để cùng truyền, phòng chống bạo lực học đường, tệ nạn xã hội, phòng chống ma túy ...

- Tổ chức tuyên truyền cho toàn thể CB, GV, phụ huynh học sinh về đổi mới giáo dục đào tạo, đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông và định hướng từ nay đến khi đổi mới sách giáo khoa.

4.2. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở:

+ Tổ chức tốt Hội nghị viên chức, xây dựng quy chế chuyên môn, quy chế đánh giá xếp loại thi đua, viên chức, quy chế ứng xử trường học ...

+ Thực hiện nghiêm túc công khai tài chính, chất lượng đội ngũ, cơ sở vật chất theo quy định.

4.3. Xây dựng kế hoạch năm học, chương trình giáo dục theo hướng dân của Bộ GDĐT và Sở GDĐT Thái Nguyên:

+ Tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch, thời gian năm học 2019 – 2020, tổ chức các hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục:

+ Thực hiện xây dựng chương trình nhà trường, xây dựng kế hoạch dạy học: Tổ chức học đầy đủ các hoạt động giáo dục mà Bộ GDĐT đã ban hành; Thực hiện nghiêm túc các nền nếp, quy chế chuyên môn và các quy định của Điều lệ trường phổ thông, của nhà trường. Chú trọng các nền nếp: soạn giáo án mới, tiến độ kiểm tra đánh giá học sinh và vào điểm chính xác, đúng thời gian, thực hiện đủ các bài thực hành.

+ Tiếp tục đổi mới PP dạy học, kiểm tra, đánh giá, bồi dưỡng GV: Xây dựng kế hoạch hoạt động của đơn vị chi tiết, có chất lượng, phù hợp với đặc điểm đơn vị để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh; Tăng cường chỉ đạo đổi mới PPDH thông qua công tác bồi dưỡng và dự giờ, UDCNTT trong dạy học; Tổ chức dự giờ theo chuyên đề cấp tổ (nhóm chuyên môn) theo hướng nghiên cứu bài học; Chủ động liên hệ để giáo viên đi dự giờ thi GVĐG, dự sinh hoạt chuyên môn ở một số trường THPT trong tỉnh: THPT Gang Thép, Lương Ngọc Quyến ...; Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường vào tháng 10/2019.

+ Tổ chức bồi dưỡng ôn thi học sinh giỏi, ôn thi THPT quốc gia; ôn luyện bổ sung, nâng cao kiến thức, ôn tập bồi dưỡng HS yếu trên tinh thần tự

+ Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đảm bảo về chất lượng, thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.

+ Thực hiện tốt chính sách cho cán bộ, giáo viên và nhân viên, học sinh.

+ Công tác xã hội hoá giáo dục: Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường và Hội phụ huynh HS và các cơ quan, đơn vị trong địa bàn.

+ Các hoạt động khác: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành. Gắn việc thực hiện các phong trào thi đua

với việc rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

+ Tăng cường công tác quản sinh, tư vấn, rèn luyện kỹ năng sống, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo có hiệu quả cho HS.

+ Tổ chức kiểm tra nội bộ, kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo theo quy định.

+ Xây dựng kế hoạch GDQP-AN và huấn luyện tự vệ theo quy định.

+ Rà soát hệ thống phòng cháy chữa cháy, tăng cường công tác đảm bảo an ninh trường học và phòng chống cháy nổ, thiên tai.

5. Đề xuất, kiến nghị

** Kính đề nghị Sở GDĐT Thái Nguyên :*

- Kính đề nghị Sở GDĐT hỗ trợ kinh phí để nhà trường sửa chữa lớp học, nâng lan can, quét vôi ve, làm sân thể thao; Hỗ trợ mua một số thiết bị dạy học, mua 05 máy chiếu.

- Đề nghị các cấp có thẩm quyền xem xét cho các nhà trường được thu từ học sinh một phần kinh phí hỗ trợ chi trả tiền thuê bảo vệ, tạp vụ.

** Kính đề nghị UBND huyện Đồng Hỷ:* Triển khai xây dựng Trường THCS Trại Cau để chậm nhất tháng 12/ 2019 Trường THCS Trại Cau chuyển đến địa điểm mới (thực hiện biên bản bàn giao giữa Sở GDĐT và UBND huyện)

IV. CÁC BIỂU MẪU VỀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC NĂM HỌC 2019-2020

(Các biểu chi tiết kèm theo bản kế hoạch)

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- UBND huyện Đồng Hỷ,
- Lưu: VT, VP.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(đã ký)

Hứa Thị Thắng

Ý KIẾN UBND HUYỆN

(Ký đóng dấu)

Ý KIẾN SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO

(Ký đóng dấu)